TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---	---

Bản án số: **41**/2023/HS-ST
Ngày: 13/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Sô Phép

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tiến

Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trí H; sinh ngày 01/4/1985, tại thành phố C; Nơi đăng ký thường trú: số 114, đường N, khu vực 2, quận K, thành phố C; chỗ ở: số 13, đường L, phường T, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Huỳnh Thị Ánh N; Vợ: Nguyễn Kim H2; Con có 01 người, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Về nhân thân: Ngày 22/8/2022, Nguyễn Trí H bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 146, ngày 22/8/2022 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Tuy nhiên, căn cứ Điều 6 Nghị định 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình thì Quyết định xử phạt nêu trên là vi phạm quy định về thủ tục ban hành quyết định thuộc trường hợp phải huỷ bỏ quyết định theo quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 13 Nghị định 118/2021/NĐ-CP, ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính. Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang xem xét lại trình tự, thủ tục ban hành quyết định trên để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Do vây, trong vụ án này, không xem lần xử phạt vi phạm hành chính trên là tiền sự của bị cáo, chỉ xem xét về mặt nhân thân.

Bị cáo đang tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Công ty B;

Địa chỉ: số 643/22B, đường X, phường 26, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Thanh G, sinh năm 1986 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: số 347, đường N, phường T, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Nguyễn Kim H2, sinh năm 1984 (có mặt);

Địa chỉ: số 13, đường L, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:* Lê Quang Đ, sinh năm 1977 (vắng mặt);

Địa chỉ: số 410, đường T, phường L, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trí H làm nghề thu mua phế liệu, thu nhập không ổn định nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp phụ kiện bằng kim loại của các lan can phòng hộ đường bộ (sau đây gọi là hộ lan) trên đường K, thành phố R bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện hành vi, H đã chuẩn bị 01 (một) cây mỏ lết 12 (300mm) dùng để mở bu lông gắn bản đệm và tiêu phản quang. Vào khoảng 08 giờ, ngày 28/9/2022, H điều khiển mô tô biển số: 95P2 – 1655, phía sau có kéo theo thùng xe ba gác (H thường dùng để đi mua phế liệu) đến hộ lan cầu Rạch Giá 1 dùng mỏ lết chuẩn bị sẵn mở bu lông lấy trộm 05 (năm) bản đệm bằng kim loại hình chữ U, kích thước U160x160x5x175mm (sau đây gọi là bản đệm); 05 (năm) tiêu phản quang bằng kim loại hình tam giác, kích thước 6,5x6,5x6,5x4,5cm, dày 2mm (sau đây gọi là tiêu phản quang) và 05 (năm) bu lông bằng kim loại, kích thước M20x380mm (sau đây gọi là bu lông) của Công ty Cổ phần B định mang đi tiêu thụ thì lực lượng tuần tra Công an phường Vĩnh Thông phát hiện, bắt giữ *(bút lục số: 26-42, 71, 72, 73, 74, 106)*

Quá trình điều tra, H còn khai nhận bằng thủ đoạn như trên trước đó H còn thực hiện một vụ trộm cắp phụ kiện hộ lan của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Việt Bách trên đường Võ Văn Kiệt, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, cụ thể: Vào khoảng 09 giờ, ngày 27/09/2022, Nguyễn Trí H điều khiển mô tô biển số: 95P2 – 1655 đến hộ lan cầu Đập Đá dùng mỏ lết mở bu lông lấy trộm 06 (sáu) bản đệm, 06 (sáu) tiêu phản quang, 06 (sáu) bu lông. Lấy xong, H tiếp tục đến hộ lan cầu Rau Xanh - Vàm Trư lấy trộm 04 (bốn) bản đệm, 04 (bốn) tiêu phản quang, 04 (bốn) bu lông và hộ lan cầu Ấp Chiến Lược lấy trộm 06 (sáu) bản đệm, 06 (sáu) tiêu phản quang, 06 (sáu) bu lông. Tổng số tài sản H lấy trộm tại các hộ lan nói trên là 16 (mười sáu) bản đệm; 16 (mười sáu) tiêu phản quang và 16 (mười sáu) bu lông. Số tài sản lấy trộm được, cùng ngày H mang đến vựa phế liệu của anh Lê Quang Đ, số 410, đường T, phường L, thành phố R và của anh Nguyễn Thái M, số 97, đường Q, phường V, thành phố R cân ký bán theo dạng sắt phế liệu được tổng số tiền là 902.500 đồng (chín trăm lẻ hai nghìn năm trăm đồng). Trong đó, bán cho anh Đ khoảng 50kg với giá 8.300 đồng/kg, được 415.000 đồng (bốn trăm mười lăm ngàn đồng); bán cho anh M khoảng 65kg với giá 7.500 đồng/kg, được số tiền là 487.500 đồng (bốn trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng). Số tiền trên, H tiêu xài cá nhân hết 82.500 đồng (tám mươi hai nghìn năm trăm đồng), số còn lại 820.000 đồng (tám trăm hai mươi nghìn đồng) H giao nộp lại cho Cơ quan điều tra. Khi bán, H không nói cho anh Đ và anh M biết đó là tài sản do H phạm tội mà có. Qua xác minh, anh Minh không quen biết với H và không nhớ rõ H có đến bán phế liệu cho anh Minh hay không. Số phế liệu thu mua vào ngày 27/9/2022, anh M đã vận chuyển đến Thành phố Hồ Chí Minh bán cho đối tác. Anh Đức khai nhận vào ngày 27/9/2022, có mua sắt phế liệu của H nhưng không nhớ rõ số lượng, đặc điểm, khi mua anh Đ không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có. Số lượng sắt mua của H anh Đức đã vận chuyển cùng với số phế liệu thu mua được đến thành phố Long xuyên, tỉnh An Giang để tái chế. Do đó, Cơ quan điều tra không thu hồi được số tài sản H lấy trộm trong ngày 27/9/2022 *(bút lục số: 25-42, 73, 74, 89, 93, 94, 105).*

Bị cáo Nguyễn Trí H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Trí H đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

* Tại bản kết luận định giá tài sản 138 ngày 15 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- 16 (mười sáu) bản đệm bằng kim loại hình chữ U, kích thước U160x160x5x175mm, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 27/9/2022, có giá trị là 2.880.000 đồng (hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

- 16 (mười sáu) tiêu phản quang bằng kim loại hình tam giác, kích thước 6,5x6,5x6,5x4,5cm, dày 2mm, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 27/9/2022 có giá trị là 112.000 đồng (một trăm mười hai nghìn đồng).

- 16 (mười sáu) bu lông bằng kim loại, kích thước M20x380mm, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 27/9/2022, có giá trị là 368.000 đồng (ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

- 05 (năm) bản đệm bằng kim loại hình chữ U, kích thước U160x160x5x175mm, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 28/9/2022, có giá trị là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

- 05 (năm) tiêu phản quang bằng kim loại hình tam giác, kích thước 6,5x6,5x6,5x4,5cm, dày 2mm, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 28/9/2022, có giá trị là 35.000 đồng (ba mươi lăm nghìn đồng).

- 05 (năm) bu lông bằng kim loại, kích thước M20x380mm, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 28/9/2022, có giá trị là 115.000 đồng (một trăm mười lăm nghìn đồng) *(bút lục số: 45-48)*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay kH nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

*** Về xử lý vật chứng**:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện theo ủy quyền của bị hại là anh Trần Thanh Giang các tài sản sau:

- 05 (năm) bản đệm bằng kim loại hình chữ U, kích thước U160x160x5x175mm, đã qua sử dụng.

- 05 (năm) tiêu phản quang bằng kim loại hình tam giác, kích thước 6,5x6,5x6,5x4,5cm, dày 2mm, đã qua sử dụng.

- 05 (năm) bu lông bằng kim loại, kích thước M20x380mm, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam: 820.000 đồng (tám trăm hai mươi ngàn đồng).

- Đối với xe mô tô biển số 95P2-1655, kết quả điều tra xác định: xe mô tô trên do anh Nguyễn Văn L (Sinh năm: 1988, Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện H, tỉnh Hậu Giang đứng tên sở hữa. Theo lời trình bày của mẹ anh L là bà Nguyễn Thị B, anh L đã bán xe trên cho một người không rõ nhân thân. Chị Nguyễn Kim H2 (vợ bị cáo) mua lại của một người không rõ nhân thân tại thành phố Cần Thơ, khi mua có giấy đăng ký xe nhưng chị H2 chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Chị H2 giao cho bị cáo dùng làm phương tiện đi thu mua phế liệu, chị H2 không biết việc bị cáo dùng tài sản của mình vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho chị H2.

Các tài sản trên được trao trả theo Quyết định xử lý vật chứng số: 79, ngày 29/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty B yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.360.000 đồng, tương đương với giá trị 16 (mười sáu) bản đệm; 16 (mười sáu) tiêu phản quang và 16 (mười sáu) bu long bị mất trộm và không yêu cầu gì khác. Bị cáo đồng ý bồi thường, bị hại đã nhận số tiền 820.000 đồng (tám trăm hai mươi nghìn đồng), còn lại 2.540.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007450, ngày 30/01/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

* **Theo bản cáo trạng số**: 37/CT.VKSRG ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Trí H về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng theo Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trí H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Bộ luật Hình sự

- Xử phạt: Nguyễn Trí H mức án 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy, vật chứng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng là: 01 (một) cây mỏ lết 12-300mm, đã qua sử dụng. Vật chứng trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 231, ngày 29/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

Về phần dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo H bồi thường cho bị hại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Việt Bách số tiền 3.360.000 đồng, tương đương với giá trị 16 (mười sáu) bản đệm; 16 (mười sáu) tiêu phản quang và 16 (mười sáu) bu long bị mất trộm; bị cáo đã bồi thường xong.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc kH nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Trí H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Với mục đích để có tiền tiêu xài, từ ngày 27/9/2022 đến ngày 28/9/2022 Nguyễn Trí H đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản là phụ kiện của các hộ lan trên đường Võ Văn Kiệt, thành phố Rạch Giá của Công ty B, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ, ngày 27/9/2022 Nguyễn Trí H đã lấy trộm 16 (mười sáu) bản đệm, 16 (mười sáu) tiêu phản quang và 16 (mười sáu) bu lông của các hộ lan cầu Đập Đá, cầu Rau Xanh - Vàm Trư và cầu Ấp Chiến Lược, đường Võ Văn Kiệt, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá. Qua định giá, tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt trong lần trộm cắp này là 3.360.000 đồng (ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ, ngày 28/9/2022 tại hộ lan cầu Rạch Giá 1, đường Võ Văn Kiệt, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá Nguyễn Trí H đã lấy trộm trộm 05 (năm) bản đệm, 05 (năm) tiêu phản quang và 05 (năm) bu lông. Qua định giá, giá trị tài sản H chiếm đoạt trong lần trộm cắp này là 1.050.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Do giá trị tài sản chiếm đoạt dưới mức định lượng quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên hành vi của bị cáo trong lần phạm tội này không cấu thành tội phạm.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trí H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là hộ lan của các cây cầu nhằm đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp làm ảnh hưởng xấu đến phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao bị cáo về địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm; tạo điều kiện cho bị cáo lao động lương thiện để sinh sống nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và theo các tài liệu, chứng cứ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú ra lần phạm tội trước đó; bị cáo đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại B yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.360.000 đồng, tương đương với giá trị 16 (mười sáu) bản đệm; 16 (mười sáu) tiêu phản quang và 16 (mười sáu) bu long bị mất trộm và không yêu cầu gì khác. Bị cáo đồng ý bồi thường, bị hại đã nhận số tiền 820.000 đồng (tám trăm hai mươi nghìn đồng), còn lại 2.540.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007450, ngày 30/01/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, bị hại sẽ được nhận số tiền này sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy, vật chứng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng là: 01 (một) cây mỏ lết 12-300mm, đã qua sử dụng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 17, ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

[7] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự

Áp dụng khoản 1 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trí H, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Trí H mức án 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày cơ quan tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án

Giao bị cáo Nguyễn Trí H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố R, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Trí H bồi thường cho Công ty B số tiền 3.360.000 đồng, bị hại đã nhận số tiền 820.000 đồng (tám trăm hai mươi nghìn đồng), còn lại 2.540.000 đồng (hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007450, ngày 30/01/2023, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, bị hại sẽ được nhận số tiền này sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy, vật chứng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng là: 01 (một) cây mỏ lết 12-300mm, đã qua sử dụng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 17, ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

*** Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THẠCH SÔ PHÉP